

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

PHAN THỊ THU NGUYỆT

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG
CỘNG ĐỒNG TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THĂNG BÌNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Chuyên ngành : Quản lý giáo dục

Mã số : 60.14.01.14

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng - Năm 2016

Công trình được hoàn thành tại

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. HUỲNH THỊ TAM THANH

Phản biện 1: PGS. TS. Trần Văn Hiếu,

Phản biện 2: PGS. TS. Lê Quang Sơn

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Giáo dục học họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 09 tháng 01 năm 2016

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

- Giáo dục có tính xã hội hóa.

- Khi XH phát triển, giáo dục được tổ chức thành quá trình hoạt động có ý thức, có mục đích, có kế hoạch nhằm truyền thụ cho lớp người mới những tri thức về tự nhiên, XH, tạo cho con người có nhân cách và những kỹ năng cần thiết để họ có điều kiện hòa nhập và cập nhật với đời sống XH, góp phần tự tạo và phát triển CĐXH.

Với quan điểm giáo dục của dân, do dân, vì dân, giáo dục gắn chặt với nguyện vọng, lợi ích của cộng đồng, của xã hội, đáp ứng nhu cầu đa dạng của cộng đồng theo một triết lý: Giáo dục là giáo dục cho mọi người, học tập là hoạt động suốt đời.

Như vậy, để giáo dục có thể phát huy tốt vai trò của mình, GD phải biết lấy CĐXH làm điểm tựa cho việc phát triển và hoàn thiện nội dung, phương thức phù hợp với đặc điểm của cộng đồng, xã hội, làm cho những vấn đề mà cộng đồng xã hội phải giải quyết cũng chính là những vấn đề của giáo dục. Chính vì vậy, UNESCO đã khẳng định: “Giáo dục là vàng trắng của cộng đồng”. XHHGD sẽ tạo điều kiện cho giáo dục trở thành một tài sản văn hóa tinh thần chung cho cộng đồng XH mà mọi người có quyền bình đẳng được hưởng thụ như nhau và làm cho giáo dục gắn liền với cuộc sống, phục vụ cộng đồng xã hội. Những lý giải trên chỉ rõ tính chất cộng đồng của giáo dục và với tính chất đó giáo dục trở thành di sản của CĐXH, được CĐXH tham gia phát triển về mọi mặt.

Phát triển GD và phát triển hệ thống GD quốc dân gắn liền với chính sách dân trí, nhân lực và thực hiện công bằng cơ hội GD, Nhà nước có chính sách đầu tư và quan tâm rất lớn để xây dựng và phát

triển GD nói chung, các loại hình nhà trường nói riêng. Tuy nhiên, trong điều kiện KT-XH còn nhiều khó khăn, yêu cầu phát triển bậc học và chuẩn hóa nhà trường ngày càng cao, đầu tư của Nhà nước chưa thể đáp ứng yêu cầu của sự phát triển. Mặt khác, quan trọng không kém đó là GD phổ cập liên quan đến từng gia đình và gắn liền với cộng đồng địa phương. Trong thực tế, chủ trương HĐCĐ tham gia xây dựng và phát triển GD đã tạo sức sống cho các trường học. Trường học có nhiệm vụ góp phần xây dựng môi trường GD thống nhất giữa NT-GĐ-XH, khai thác mọi tiềm năng của cộng đồng tham gia giáo dục HS, phát huy tác dụng của một cơ sở GD đối với cộng đồng.

HĐCĐ trong quá trình XHHGD được Luật Giáo dục và Chiến lược phát triển GD 2011-2020 đề cập khá rõ. Vấn đề là làm thế nào để biến những quy định đó thành những hoạt động cụ thể để thực hiện tư tưởng chỉ đạo trên trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường.

Cùng với ngành GD&ĐT các huyện trong tỉnh Quảng Nam, từ nhiều năm trở lại đây, ngành GD&ĐT huyện Thăng Bình đã triển khai thực hiện công tác xã hội hóa và HĐCĐ theo chủ trương chung của ngành. Tuy đã có nhiều cố gắng, song đến nay việc HĐCĐ để có sự chuyển biến trong xây dựng và phát triển trường tiểu học ở huyện Thăng Bình chưa hiệu quả, còn có những hạn chế và bất cập trong công tác quản lý và thực hiện.

Có nhiều nguyên nhân làm hạn chế quá trình HĐCĐ tham gia phát triển nhà trường, song nguyên nhân chính là do các cấp, các trường, đội ngũ CBQL, cán bộ công nhân viên nhà trường và nhân dân nhận thức chưa đúng về vấn đề này, và đặc biệt là chưa thực sự tin tưởng vào đội ngũ CBQL nhà trường, luôn luôn trong suy nghĩ

việc đóng góp của mình vào nhà trường chưa thực sự đem lại hiệu quả như mình mong muốn. Bên cạnh đó, các nhà QLGD cấp cơ sở chưa thực sự tập trung vào việc tạo môi trường giáo dục trẻ thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Để góp phần phân tích và giải quyết những bất cập nêu trên, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả việc HĐCĐ tham gia xây dựng và phát triển giáo dục, tạo nên sức sống cho các trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam thực sự có hiệu quả, tôi chọn nghiên cứu vấn đề: “Biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng tại các trường Tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam”.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu đề xuất một số biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng áp dụng ở trường tiểu học huyện Thăng Bình nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh tiểu học.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Công tác huy động cộng đồng ở trường tiểu học

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng của hiệu trưởng trường tiểu học huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam.

4. Giả thuyết khoa học

Hiện nay, công tác quản lý huy động cộng đồng của hiệu trưởng ở các trường tiểu học huyện Thăng Bình còn nhiều bất cập, dẫn đến việc huy động các nguồn lực chưa hiệu quả. Nếu đề xuất những biện pháp khoa học, phù hợp để áp dụng vào quản lý thực hiện thì hiệu quả công tác huy động cộng đồng tại các trường tiểu học sẽ được nâng cao.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về vấn đề quản lý công tác huy động cộng đồng trong trường tiểu học.

- Thu thập thông tin, đánh giá thực trạng về quản lý công tác huy động cộng đồng tại các trường tiểu học huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

- Đề xuất một số biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng ở trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

6. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết

- Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Nhóm phương pháp thống kê toán học nhằm xử lý kết quả nghiên cứu.

7. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu công tác quản lý việc huy động cộng đồng của hiệu trưởng trường tiểu học huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam với số liệu thực trạng từ năm học 2012-2013 đến năm học 2014-2015 (3 năm). Tổng số trường điều tra và khảo sát là 15 trường tiểu học trong toàn huyện.

8. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, nội dung luận văn gồm có 3 chương :

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý công tác huy động cộng đồng ở trường tiểu học.

Chương 2: Thực trạng về quản lý công tác huy động cộng đồng của hiệu trưởng trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Chương 3: Các biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng của hiệu trưởng trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

1.1. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

1.2. CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH

1.2.1. Quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường

1.2.2. Giáo dục, Xã hội hóa, Xã hội hóa giáo dục

1.2.3. Cộng đồng, huy động cộng đồng, quản lý huy động cộng đồng

Huy động cộng đồng là quá trình huy động các cá nhân và tập thể không phân biệt giai tầng, ý thức hệ, khoảng cách địa lý... có nhu cầu, nguyện vọng và lợi ích muốn được chia sẻ với giáo dục/nhà trường và vì sự phát triển của sự nghiệp giáo dục/nhà trường ở từng cơ sở, từng địa phương nhằm thực hiện được mục tiêu xã hội hóa giáo dục.

Quản lý huy động cộng đồng là thực hiện chức năng quản lý: kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra các nguồn nhân lực, tài lực, vật lực, nguồn thông tin trong quá trình huy động cộng đồng để đạt được mục đích, đạt mục tiêu, mục tiêu đúng và hiệu quả .

1.3. CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC

1.3.1. Trường tiểu học trong hệ thống giáo dục quốc dân

1.3.2. Huy động cộng đồng trong trường tiểu học

a. Mục đích huy động cộng đồng

- Xây dựng các điều kiện thiết yếu phục vụ cho quá trình giáo dục trẻ ở trường học (cơ sở vật chất trường lớp, đội ngũ giáo viên).

- Tạo môi trường giáo dục trẻ thống nhất giữa nhà trường-gia đình-xã hội, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện mục tiêu đào tạo con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b. Nội dung huy động cộng đồng

Nội dung chính của huy động cộng đồng là tạo ra các nguồn lực phục vụ việc xây dựng một môi trường giáo dục tốt nhất, chăm lo sự nghiệp giáo dục

c. Phương pháp huy động cộng đồng

Tổ chức hội thảo

Phân tích xã hội

Đánh giá kế hoạch

Bàn bạc tập thể....

d. Điều kiện huy động cộng đồng

Bảo đảm năng lực, kinh nghiệm của người hiệu trưởng; Sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương.; Bồi dưỡng tập huấn nâng cao nhận thức cho tập thể cho giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh....;Xây dựng mối quan hệ đối tác giữa nhà trường với nhà trường, nhà trường với xã hội, nhà trường với gia đình....; Đề cao giá trị văn hóa truyền thống của trường tiểu học; Đảm bảo việc minh bạch về tài chính đối với các thành viên liên quan.; Không ngừng tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá.; Gắn kế hoạch phát triển nhà trường vào sự phát triển chung của địa phương.

e. Đối tượng huy động cộng đồng

Nguồn lực trong nhà trường (nguồn nội lực)

Nguồn lực xã hội ngoài nhà trường (nguồn ngoại lực)

f. Chủ thể huy động cộng đồng

1.3.3. Các nguyên tắc chung khi tham gia huy động cộng đồng

a. Nguyên tắc về lợi ích

b. Nguyên tắc về chức năng nhiệm vụ

c. Nguyên tắc dân chủ

d. Nguyên tắc về luật pháp

e. Nguyên tắc phù hợp và thích ứng

f. Nguyên tắc truyền thống tình cảm

g. Nguyên tắc kết hợp ngành - lãnh thổ

h. Nguyên tắc giao tiếp

i. Nguyên tắc kế hoạch hóa

1.3.4. Phân biệt xã hội hóa giáo dục và huy động cộng đồng

1.4. NỘI DUNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

1.4.1. Xây dựng kế hoạch huy động cộng đồng

Xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực là quá trình xác định các mục tiêu và lựa chọn các phương thức để đạt được mục tiêu về huy động nguồn lực. Xây dựng kế hoạch là khâu khởi đầu quan trọng nhất trong quá trình huy động nguồn lực phát triển nhà trường, giúp cho nhà trường xác lập ý tưởng rõ ràng về việc tổ chức và khai thác nguồn lực, là công cụ hữu hiệu để nhà trường thực hiện được mục tiêu đề ra

1.4.2. Tổ chức bộ máy và nguồn lực

Tổ chức bộ máy và nguồn lực là thiết lập một hệ thống các vị trí cho mỗi cá nhân và bộ phận, sao cho các cá nhân và bộ phận có thể phối hợp với nhau một cách tốt nhất để thực hiện các mục tiêu về

huy động nguồn lực của nhà trường

1.4.3. Chỉ đạo việc thực hiện huy động cộng đồng

Chỉ đạo việc huy động cộng đồng là việc định ra chủ trương, đường lối, mục đích, tính chất, nguyên tắc hoạt động của nhà trường để huy động nguồn lực

1.4.4. Kiểm tra, rút kinh nghiệm để điều chỉnh kế hoạch

Là quá trình xem xét các hoạt động nhằm mục đích làm cho các hoạt động đạt kết quả tốt hơn, đồng thời phát hiện ra những sai sót để có biện pháp khắc phục đảm bảo cho hoạt động huy động cộng đồng thực hiện đúng hướng.

1.5. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC

1.5.1. Nhân tố bên trong nhà trường

Tập hợp các nhân tố bên trong tạo nên điều kiện hoạt động của trường (ví dụ như nhiệm vụ, các tổ chức bên trong...). Với các nhân tố bên trong nhà trường có thể kiểm soát được và có thể chủ động tạo ra hoặc thay đổi theo hướng có lợi cho việc thực hiện mục tiêu của nhà trường.

1.5.2. Nhân tố bên ngoài nhà trường

Tập hợp các nhân tố bên ngoài trường có liên quan đến hoạt động của trường bao gồm các nhân tố hoạt động trực tiếp và gián tiếp. Các nhân tố bên ngoài, nằm ngoài tầm kiểm soát của nhà trường, nghĩa là nhà trường hầu như không thay đổi được, trường cần phải thích nghi, tranh thủ cơ hội mang đến từ bên ngoài để tìm kiếm, khai thác nguồn lực phát triển nhà trường...

1.5.3. Mối quan hệ của các nhân tố bên trong và bên ngoài ảnh hưởng đến việc huy động cộng đồng ở trường tiểu học

Tiểu kết chương 1

Các khái niệm, nội dung nêu trong chương 1 đều có cơ sở khoa học và có tính thực tiễn cao trong quá trình áp dụng vào công tác quản lý việc huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường tiểu học

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THĂNG BÌNH TỈNH QUẢNG NAM

2.1 MÔ TẢ QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT THỰC TRẠNG

2.1.1. Mục tiêu khảo sát

2.1.2. Nội dung khảo sát

2.1.3. Phương pháp khảo sát

2.1.4. Tổ chức khảo sát

a. Đối tượng khảo sát

b. Tiến hành khảo sát

c. Thời gian khảo sát

2.2. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO HUYỆN THĂNG BÌNH TỈNH QUẢNG NAM

2.2.1. Khái quát về tình hình phát triển Kinh tế- Văn hóa- Xã hội

2.2.2. Tình hình chung về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Thăng Bình

2.2.3. Đặc điểm tình hình giáo dục tiểu học huyện Thăng Bình

a. Quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh và chất lượng giáo dục

b. Về cơ cấu và chất lượng đội ngũ

c. Cơ sở vật chất trường học

Huyện Thăng Bình gồm 22 đơn vị xã và Thị trấn, có 30 trường tiểu học trên địa bàn Huyện nhưng đến 81 điểm trường với 538 lớp:

- Số trường học có 1 điểm trường: 4
- Số trường học có 2 điểm trường: 8
- Số trường học có 3 điểm trường: 12
- Số trường học có 4 điểm trường: 5
- Số trường học có 5 điểm trường: 1

Một trường học mà có nhiều điểm trường là vấn đề khó khăn cho công tác quản lý trong nhà trường. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất ở các trường còn rất nhiều thiếu thốn:

- Thiếu phòng học: 8 trường
- Thiếu phòng giáo dục nghệ thuật : 9 trường.
- Thiếu phòng truyền thống Đội : 2 trường.
- Thiếu phòng y tế học đường : 9 trường.
- Thiếu phòng dạy tin học : 2 trường.
- Thiếu bãi tập : 1 trường.

2.3. THỰC TRẠNG HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG THAM GIA XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở HUYỆN THĂNG BÌNH

2.3.1. Thực trạng công tác huy động cộng đồng ở các trường tiểu học

Một số hiệu trường chưa linh hoạt, còn thỏa mãn với kết quả đạt được, chưa thường xuyên quan tâm chú trọng trong việc nâng cao chỉ tiêu của các tiêu chuẩn, chưa sáng tạo trong cách huy động nguồn

lực. Do đó, công tác huy động nguồn lực ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình hiệu quả chưa cao.

Tỷ lệ kinh phí huy động đóng góp cho giáo dục trong nhân dân, các tổ chức xã hội, các đơn vị doanh nghiệp còn thấp

2.3.2. Thực trạng về nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý; giáo viên trong công tác huy động cộng đồng

a. Thực trạng nhận thức về sự cần thiết phải huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển trường học

b. Thực trạng nhận thức của CBQL về các nguồn lực cần huy động

2.4. THỰC TRẠNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN THĂNG BÌNH

2.4.1. Thực trạng về công tác xây dựng kế hoạch huy động cộng đồng của hiệu trưởng trường tiểu học

Thực tế nhìn nhận ở góc độ chung vẫn còn nhiều mặt chưa đồng bộ, nhất là việc thu thập thông tin và nghiên cứu các kế hoạch khác của nhà trường liên quan đến công tác HĐCĐ. Việc nghiên cứu các tài liệu, nội dung liên quan đến huy động cộng đồng hầu như không được các hiệu trưởng quan tâm, mà HT chính là người chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá tất cả các thành viên liên quan trong nhà trường thực hiện việc huy động. Chính vì vậy CBQL ở các trường rơi vào trường hợp lúng túng, dè dặt trong việc phân tích các yếu tố bên trong và yếu tố bên ngoài nhà trường để chỉ đạo việc huy động cộng đồng có hiệu quả. Ở ND6 được đánh giá ở mức độ khá chiếm tỷ lệ 15,2% , qua đó hiểu được một số HT vẫn còn suy nghĩ HĐCĐ tham gia xây dựng và phát triển nhà trường chỉ là huy động đóng góp về vật chất. Trong khi đó, để nhà trường phát triển tốt cần huy động

nguồn lực phối hợp với nhà trường tạo môi trường giáo dục tốt nhất cho trẻ phát triển toàn diện về Đức-Trí-Thể-Mỹ.

2.4.2. Thực trạng về tổ chức bộ máy và nguồn lực

a. Thực trạng về kết quả phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch HĐCD

b. Thực trạng về nhu cầu bồi dưỡng kiến thức huy động cộng đồng của CBQL, GV và PHHS

c. Thực trạng về lực lượng xã hội ảnh hưởng nhiều nhất đến công tác HĐCD tham gia xây dựng nhà trường

2.4.3. Thực trạng công tác chỉ đạo của hiệu trưởng về việc huy động cộng đồng

a. Chỉ đạo và huy động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

b. Chỉ đạo huy động nguồn lực tài chính

c. Chỉ đạo huy động nguồn vật lực xây dựng nhà trường

d. Chỉ đạo huy động nguồn lực thông tin

2.4.5. Thực trạng công tác kiểm tra, rút kinh nghiệm để điều chỉnh kế hoạch.

Kết quả khảo sát tại bảng 2.14 cho thấy việc duy trì chế độ hội họp đúng kỳ và phối hợp khen thưởng được đánh giá tốt chiếm tỷ lệ 90% trở lên, ở các nội dung khác tỷ lệ 50% trở lên đánh giá tốt, riêng ND1, ND2, ND7 đánh giá tốt chiếm tỷ lệ. Qua đó thể hiện việc kiểm tra chất lượng hoạt động của Hội CMHS, đánh giá mục tiêu đạt được trong việc HĐCD chưa cụ thể. Quan trọng nhất là việc nhà trường thống nhất trao đổi thông tin giữa GVCN với gia đình về tình hình học tập, hoạt động của con em mình thì được đánh giá khá tốt nhưng ở nội dung kiểm tra việc GVCN thăm hỏi gia đình HS thì đánh giá bình thường. Thực trạng này đặt ra cho HT nhà trường phải có biện pháp để công tác này đến với từng gia đình HS tốt hơn. Bởi vì GVCN

là lực lượng quan trọng nhất trong việc huy động nguồn lực tham gia xây dựng và phát triển nhà trường. Việc GV quan tâm đến hoàn cảnh gia đình HS sẽ tạo ra được niềm tin trong PHHS. ND1, ND2 được đánh giá ở mức bình thường và còn một số ít đánh giá không tốt. Như vậy, việc thực hiện kiểm tra đánh giá trong quản lý của hiệu trưởng về công tác HĐCĐ chưa thực sự hiệu quả, do vậy cần có những giải pháp để khắc phục nhằm thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

2.5. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG

2.6. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, THỰC HIỆN VIỆC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG CỦA HIỆU TRƯỞNG

2.6.1. Ưu điểm

2.6.2. Hạn chế

2.6.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Tiểu kết chương 2

Kết quả thu được qua khảo sát về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá công tác HĐCĐ của hiệu trưởng trường tiểu học cho thấy HT các trường chưa phát huy hết khả năng của mình để thu thập thông tin, nghiên cứu và xây dựng kế hoạch huy động. Công tác tổ chức thực hiện việc HĐCĐ tham gia xây dựng nhà trường còn hạn chế một phần do nhận thức của các lực lượng GD, một phần do điều kiện hoàn cảnh của từng địa phương. Hiệu trưởng QL chỉ đạo việc HĐCĐ được đánh giá không cao. Việc KT, đánh giá trong quá trình triển khai và thực hiện chưa sâu sát.

Khảo sát thực tế, nhiều người nhận thức chưa đúng, thậm chí còn hiểu sai về khái niệm HĐCĐ, họ cho rằng HĐCĐ chỉ là đóng góp các loại tiền cho GD, chỉ là sự huy động vật lực mà thôi, đa số các xã, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể

chưa hiểu được ý nghĩa to lớn và vai trò vô cùng quan trọng của công tác HĐ, còn coi đó là trách nhiệm của nhà trường. Do đó, các trường học gặp nhiều khó khăn trong công tác này.

Những hạn chế nêu trên nếu không được khắc phục sớm thì công tác HĐCD tham gia xây dựng và phát triển nhà trường sẽ không đạt hiệu quả. Đó chính là những cơ sở để chúng tôi đề xuất các biện pháp ở chương 3.

CHƯƠNG 3

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THẮNG BÌNH TỈNH QUẢNG NAM

3.1. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1. Căn cứ vào định hướng đổi mới GDĐT của Đảng

3.1.2. Căn cứ vào các bất cập cần giải quyết trong tình hình giáo dục tiểu học hiện nay

3.1.3. Căn cứ nhu cầu, sự cần thiết phải huy động các nguồn lực tham gia xây dựng và phát triển nhà trường

3.1.4. Căn cứ vào mục tiêu của việc huy động cộng đồng

3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC HUY ĐỘNG CỘNG ĐỒNG CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN THẮNG BÌNH TỈNH QUẢNG NAM

3.2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về trách nhiệm huy động nguồn lực cho mỗi thành viên của trường và trong cộng đồng

a. Mục đích của biện pháp

- CBQL, GV và cộng đồng nhận thức đúng về yêu cầu, mục

tiêu của việc HĐCĐ tham gia xây dựng và phát triển nhà trường, có kiến thức cơ bản về công tác HĐCĐ, có niềm tin và quyết tâm để phát triển nhà trường trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập.

- Nhận ra được những yêu cầu bức thiết về việc phát triển nhà trường, cộng đồng đóng góp tốt sẽ làm cho nhà trường phát triển và nhà trường sẽ đem lợi cho xã hội một nguồn nhân lực chất lượng cao.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.2. Định hướng mục tiêu của nhà trường

a. Mục đích của biện pháp

Giúp Hiệu trưởng nhà trường mong muốn và định hướng được kết quả cuối cùng phải đạt được của việc huy động.

Định hướng mục tiêu huy động là một trong những mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường, là bộ phận phù hợp với chiến lược phát triển chung của giáo dục địa phương.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.3. Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực như một bộ phận của chiến lược phát triển nhà trường

a. Mục đích của biện pháp

Ứng phó với sự bất định và sự thay đổi trong quá trình huy động. Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch sẽ tập trung vào mục tiêu đặt ra và tạo khả năng đạt mục tiêu một cách hiệu quả. Giúp hiệu trưởng có khả năng kiểm soát quá trình tiến hành nhiệm vụ.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.4. Thực hiện tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo địa phương

a. Mục đích của biện pháp

- Tạo chỗ dựa về pháp lý để việc triển khai huy động cộng

đồng có hiệu quả.

- Gắn kết giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu là chìa khóa mở ra sự thành công trong việc huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.5. Tạo lập uy tín, niềm tin đối với phụ huynh, cấp uỷ Đảng, chính quyền và cộng đồng địa phương

a. Mục đích của biện pháp

Khẳng định uy tín, chất lượng của nhà trường để tạo niềm tin đối với cộng đồng xã hội.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.6. Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm

a. Mục đích của biện pháp

Vai trò của giáo viên chủ nhiệm phát huy càng tốt thì sự tác động của GV để khơi dậy nhiệt tình đối với phụ huynh trong việc phối hợp, chăm lo xây dựng và phát triển nhà trường càng hiệu quả.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.7. Tận dụng những kinh nghiệm và tri thức của phụ huynh, vận động họ tham gia vào các hoạt động của nhà trường, tham gia huy động cộng đồng

a. Mục đích của biện pháp

Phát huy vai trò Hội cha mẹ học sinh không chỉ là vai trò đối tượng huy động mà cả vai trò chủ thể huy động.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.8. Phát huy vai trò của hiệu trưởng trong công tác huy động cộng đồng

a. Mục đích của biện pháp

Xây dựng được môi trường giáo dục đồng bộ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội để toàn xã hội chăm lo, tạo điều kiện cho nhà trường và hiệu trưởng hoàn thành nhiệm vụ của mình

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.9. Thực hiện công khai minh bạch các khoản huy động theo đúng điều lệ trường tiểu học

a. Mục đích của biện pháp

Sự minh bạch trong tài chính góp phần củng cố sự đoàn kết trong trường, làm cho mọi người cùng tham gia tích cực vào công tác huy động nguồn lực.

b. Nội dung và cách thực hiện.

3.2.10. Trân trọng những đóng góp của các tổ chức, cá nhân

a. Mục đích của biện pháp

Xây dựng bầu không khí dân chủ, năng động và hiệu quả trong các lĩnh vực hoạt động của giáo dục. Tạo chất men kích thích đối với những tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp xây dựng nhà trường.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.11. Phát huy vai trò nội lực của trường học trong việc huy động

a. Mục đích của biện pháp

Nhằm phát huy năng lực và tính chủ động của từng nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trong việc huy động nguồn lực để xây dựng trường học.

b. Nội dung và cách thức thực hiện

3.2.12. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nhà trường

a. Mục đích của biện pháp

- Nhằm sử dụng tối đa, hiệu quả nguồn nhân lực, vật lực và tài lực để xây dựng và phát triển nhà trường.

- Tạo uy tín, tạo dư luận đánh giá tốt về nhà trường.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.13. Đẩy mạnh công tác huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường

a. Mục đích của biện pháp

- Phát huy vai trò, trách nhiệm, công sức của toàn xã hội vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển nhà trường.

- Nhằm huy động đông đảo cộng đồng tham gia đóng góp để thúc đẩy mục tiêu phát triển nhà trường thực hiện hiệu quả và nhanh chóng.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.2.14. Tăng cường kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm

a. Mục đích của biện pháp

Nhằm đánh giá lại công tác huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường, điểm gì chưa được thì khắc phục, điểm gì đã được thì phát huy.

b. Nội dung và cách thực hiện

3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP

3.4. KHẢO NGHIỆM TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN

3.4.1. Mục đích, yêu cầu

3.4.2. Quy trình khảo nghiệm

3.4.3. Nội dung khảo nghiệm

3.4.4. Phương pháp khảo nghiệm

3.4.5. Kết quả khảo nghiệm tính cấp thiết và khả thi của các biện pháp

a. Tính cấp thiết của biện pháp

Đánh giá tính cấp thiết của các biện pháp tổ chức thực hiện công tác huy động cộng đồng của Hiệu trưởng trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình theo thang điểm từ 1 đến 5 theo mức độ rất cấp thiết : 3 điểm, cấp thiết: 2 điểm, ít cấp thiết: 1 điểm và không cấp thiết : 0 điểm

- Qua việc khảo nghiệm mức độ cấp thiết của các biện pháp đề xuất của tác giả, đã được đánh giá gần với mức độ rất cấp thiết, trong đó NND2, NND3, NND5, NND6 và NND10 đạt tối đa 3,00 và 9/14 nội dung còn lại có điểm trung bình 2,96 nghĩa là tất cả các biện pháp đều được đánh giá trên mức cấp thiết để có thể vận dụng, áp dụng các biện pháp trên vào thực tiễn quản lý công tác huy động nguồn lực tham gia xây dựng và phát triển nhà trường ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình.

b. Tính khả thi của các biện pháp

Qua việc khảo nghiệm nhận thức mức độ khả thi của các nhóm nội dung đề xuất. điểm trung bình của tính khả thi là $X = 2,92$ của 14 nhóm ND khả thi nghĩa là khẳng định các biện pháp trên có thể áp dụng có hiệu quả trong công tác quản lý việc huy động cộng đồng ở các trường Tiểu học hiện nay tại huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam.

Tóm lại, tất cả các biện pháp được trưng cầu ý kiến đều khẳng định về sự cấp thiết và tính khả thi. Mặc dù các ý kiến dành cho các biện pháp không đồng đều nhau và mức độ nhận thức có sự chênh lệch nhỏ, song tổng hợp lại 14 biện pháp đưa ra đều đảm bảo sự cấp thiết và tính khả thi vì nó được xây dựng dựa trên cơ sở lý luận và kết quả nghiên cứu thực tiễn trong công tác quản lý việc huy động cộng

đồng ở các trường Tiểu học huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam.

Tiểu kết chương 3

Huy động nguồn lực để xây dựng trường học chỉ có ý nghĩa thiết thực khi nó đem lại lợi ích cho nhà trường, gia đình và xã hội, cho sự phát triển của địa phương và đất nước trong tương lai.

Căn cứ vào định hướng phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay. Xuất phát từ yêu cầu thực tế về việc huy động nguồn lực tham gia xây dựng và phát triển nhà trường trên địa bàn huyện Thăng Bình của tỉnh Quảng Nam. Xuất phát từ lý luận và thực tiễn, tác giả luận văn đã đề xuất 14 biện pháp quản lý công tác huy động cộng đồng xây dựng và phát triển nhà trường. Sau khi đề xuất các biện pháp, chúng tôi đã tiến hành khảo nghiệm nhằm kiểm chứng tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp. Kết quả có 100% đánh giá các biện pháp nêu trong luận văn có tính cần thiết và có tính khả thi cao, giữa các biện pháp huy động nguồn lực có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau, đòi hỏi cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện các biện pháp phải xem xét chúng dựa trên mối quan hệ biện chứng lẫn nhau, không tách rời, không tuyệt đối hóa cũng không coi nhẹ biện pháp nào. Nếu vận dụng các biện pháp này vào thực tiễn là yếu tố gắn kết các nguồn lực tạo ra sức mạnh tổng hợp từ các nguồn lực cho giáo dục huyện nhà nói chung và cho mỗi nhà trường nói riêng

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận chung

Xã hội hóa giáo dục là một tư tưởng chiến lược, một con đường để phát triển của giáo dục Việt Nam. Huy động cộng đồng trong quá trình xã hội hóa giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở một cơ sở giáo dục nhất định. Việc huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường nếu thực hiện tốt sẽ thay đổi được bộ mặt của nhà trường, thúc đẩy nhà trường phát triển mạnh mẽ và thu được nhiều thành tích cao. Thực hiện các phương pháp nghiên cứu lý luận, tổng kết kinh nghiệm, phân tích thực tiễn, về cơ bản đề tài đã giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu và xin được rút ra kết luận như sau:

- Đề tài phân tích rõ nội hàm của khái niệm huy động cộng đồng và các khái niệm liên quan, làm rõ bản chất vai trò của huy động cộng đồng

- Đề xuất các giải pháp huy động cộng đồng trong quá trình xã hội hóa giáo dục ở bậc tiểu học huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam.

- Qua nghiên cứu lý luận, tìm hiểu thực trạng đề xuất và khảo nghiệm tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp, qua khảo sát điều tra và phỏng vấn là cơ sở để triển khai tốt hơn đề tài này đến với các trường tiểu học trên địa bàn huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam.

- Đề vấn đề huy động các nguồn lực tham gia phát triển nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhà trường, trong cộng đồng. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, giao quyền và trách nhiệm cho các thành viên liên quan tự chủ trong phần việc của mình. Bên cạnh đó, tăng cường việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về việc Huy động cộng đồng và tiến hành

kiểm tra thực tế ở từng bộ phận liên quan, khuyến khích tuyên dương những cá nhân trong nhà trường làm tốt, đưa thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về những tổ chức, cá nhân đã đóng góp cho nhà trường và những thành tích mà nhà trường gặt hái được để tạo niềm tin trong cộng đồng

- Phòng giáo dục, nhà trường cần có ban chỉ đạo và bộ phận chuyên trách nghiên cứu, khảo sát thực tiễn và tham mưu cho cấp trên về công tác này.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác Huy động cộng đồng

2. Một số khuyến nghị

2.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam và phòng giáo dục đào tạo Thăng Bình

Cần thường xuyên bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo hướng dẫn xây dựng trường học để các địa phương, các trường nắm bắt thông tin đầy đủ, kịp thời.

Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường tiểu học làm tốt công tác huy động cộng đồng để phát triển trường tiểu học trên địa bàn huyện. Thường xuyên chú trọng đến việc sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình công tác huy động cộng đồng hiệu quả cho các đơn vị học tập, vận dụng vào thực tiễn công tác.

- Cần có chính sách rộng rãi hơn, thiết thực hơn đối với những học sinh là con em gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn để các em yên tâm tới trường rèn luyện và học tập. Ví dụ như cần có nhiều học bổng cho học sinh nghèo có nguy cơ bỏ học (không cần phải học giỏi).

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất (phòng học, phòng chức năng,...) để đội ngũ giáo viên có điều kiện sử dụng thiết bị đồ dùng

dạy học hiện có đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục trong giai đoạn mới.

- Hỗ trợ các văn bản tài liệu để thực hiện công tác huy động cộng đồng trong quá trình xã hội hóa giáo dục.

- Tổ chức hội thảo về công tác huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường.

2.2. Đối với địa phương

Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường nhằm tạo được sức lan tỏa cả bề rộng lẫn chiều sâu, nâng cao hiệu quả, chuyển biến tích cực qua từng năm.

Nhân rộng việc thành lập các chi hội khuyến học trong các thôn để động viên, quan tâm kịp thời tới các đối tượng học sinh.

2.3. Đối với nhà trường

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng đại trà, nâng dần, vững chắc chất lượng học sinh giỏi để đáp ứng mong mỏi của nhân dân và tranh thủ được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng nhiều hơn nữa tới các hoạt động của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác huy động cộng đồng trong quá trình xã hội hóa giáo dục để các lực lượng toàn xã hội nâng cao nhận thức từ đó tham gia trực tiếp và gián tiếp vào việc huy động nguồn lực trong việc tham gia phát triển nhà trường.

Làm tốt công tác tuyên truyền huy động cha mẹ học sinh phối hợp cùng nhà trường để giáo dục học sinh

2.4. Đối với Hiệu trưởng các đơn vị trường

Huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường là hoạt động rất cần thiết và thực hiện thường xuyên trong năm học, nếu Hiệu trưởng biết phát huy các nguồn lực trong cộng

đồng địa phương thì chắc chắn sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý của mình.

Hiệu trưởng phải năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước nhiệm vụ của mình.

Hiệu trưởng phải giữ vai trò nòng cốt trong công tác tham mưu, làm tốt công tác tham mưu cho Cấp ủy và chính quyền địa phương biến các nhu cầu của giáo dục thành chủ trương của Đảng và chính quyền tạo cơ sở pháp lý cho công tác giáo dục và tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng, Ủy ban trong quá trình tổ chức thực hiện.

Muốn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, Hiệu trưởng phải biết khéo léo, tuyên truyền phải có tính thuyết phục để dân hiểu và thấy được tầm quan trọng của công tác cộng đồng tham gia xây dựng nhà trường và tạo sự đồng tình ủng hộ trong mọi tầng lớp nhân dân.

Quan trọng nhất là công tác phối hợp giữa Nhà trường – Gia đình – Xã hội, đây là hoạt động quyết định sự thành công của việc thực hiện công tác huy động cộng đồng tham gia xây dựng và phát triển nhà trường.